

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 253/2017/HS-ST
Ngày: 29-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Tâm;

Bà Hồ Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Văn phòng khu phố H, phường T, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 251/2017/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2017/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H, sinh năm 1982 tại tỉnh A; nơi cư trú: 7/1B ấp 2, xã N, huyện M, Thành phố C; chỗ ở: Phòng A5, nhà trọ Thanh Bình, A19/4 khu phố B, phường G, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Lê Thị D, sinh năm 1940; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị X, sinh năm 1986, có 02 người con sinh năm 2002 và năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có;

Nhân thân:

+ Ngày 21/8/1999 bị Tòa án nhân dân Thành phố C xử phạt 07 năm tù về tội cướp tài sản của công dân và trộm cắp tài sản của công dân theo bản án số 1824/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/2000;

+ Ngày 27/9/2005 bị Tòa án nhân dân Thành phố C xử phạt 10 năm tù về tội cướp tài sản theo bản án số 1467/HSST. Ngày 19/12/2005 Tòa phúc thẩm tại Thành phố C xét xử phúc thẩm theo bản án số 2070/2005/HS-PT, kết quả giữ

nguyên bản án sơ thẩm số 1467/HSST. Chấp hành xong hình phạt ngày 24/7/2012.

Bị bắt, tạm giam ngày 15/6/2017.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; HKTT: 7/1B ấp 2, xã N, huyện M, Thành phố C. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Đoàn Văn H1, sinh năm 1985; HKTT: 113/2 khu phố L, phường G
2. Ông Đỗ Minh Khoa, sinh năm 1975; HKTT: 290 KDC Đông Tư, khu phố Đ, phường L, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.
3. Bà Đặng Thị K, sinh năm 1990; chỗ ở: A19/4 khu phố B, phường G, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 15/6/2017, Đoàn Văn H1 gọi điện thoại cho Nguyễn Đình H đề hỏi mua 300.000 đồng ma túy về sử dụng, H đồng ý và hẹn H1 đến khu vực gần quán cà phê “999”, khu dân cư S thuộc khu phố 4, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương để nhận ma túy. Sau đó, H đi mua 01 gói ma túy đã đựng trong 01 gói nylon hàn kín của một người thanh niên không rõ lai lịch, địa chỉ ở gần quán cà phê “HP” thuộc khu phố 4, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi mua được ma túy, H điều khiển xe mô tô biển số 59Y1-734.46 đến địa điểm đã hẹn và bán lại cho H1, trong lúc H1 đưa cho H số tiền 300.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ.

Tang vật thu giữ gồm 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy tổng hợp), số tiền 300.000 đồng, 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Sony màu trắng XPeria và 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 59Y1-734.46. Ngoài ra, qua khám xét khẩn cấp tại phòng trọ nơi ở của H tại phòng trọ A5, nhà trọ Thanh Bình số A19/4, khu phố B, phường G, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Công an thị xã Thuận An còn thu giữ 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Theo kết luận giám định số 290/MT-PC54 ngày 19/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể (tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon hàn kín) gửi giám định có trọng lượng là 0,2064 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ, có hàm lượng 72,93%. Trọng lượng Methamphetamine trong 0,2064 gam mẫu là 0,1505 gam.

Tại Cáo trạng số 277/QĐ-KSĐT ngày 02/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15/6/2017, tại khu vực gần quán cà phê “999”, khu dân cư S thuộc khu phố 4, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Đình H đang thực hiện hành vi bán ma túy cho Đoàn Văn H1 với giá 300.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình H mua bán chất ma túy cho con nghiện đựng trong 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, qua giám định có Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ, có hàm lượng 74,36%, trọng lượng 0,1505 gam nhằm mục đích thu lợi đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội. Việc mua

bán, vận chuyển, sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội như trộm cắp, cướp giật, đặc biệt là nguy cơ lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS qua con đường tiêm chích ma túy. Loại ma túy mà bị cáo mua bán là ma túy tổng hợp, là loại độc được gây nghiện có nhiều tác hại cho sức khỏe con người. Hiện nay tệ nạn hút chích ma túy đang là gánh nặng cho nhiều gia đình và xã hội. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo đã cố ý phạm tội, bất chấp pháp luật và hậu quả gây ra cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu từng bị xử phạt về tội trộm cắp tài sản của công dân, cướp tài sản của công dân và tội cướp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 (một) bì thư đã niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên ngoài ghi ký hiệu số vụ: 290/MT-PC54 xác định có thành phần Methamphetamine, là mẫu vật hoàn lại sau giám định nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony màu trắng XPeria là phương tiện bị cáo sử dụng thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha, màu xanh- đen, số khung SK10FY024903, số máy 1SK1024912, biển số 59Y1-734.46 do bà Nguyễn Thị L (là chị của bị cáo) đứng tên đăng ký chủ sở hữu, quá trình điều tra xác định chiếc xe này bà cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi làm, bà L không biết bị cáo sử dụng chiếc xe để đi thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Thuận An đã trả lại chiếc xe cho L là đúng quy định của pháp luật.

- 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đoàn Văn H1, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H1 là đúng quy định pháp luật.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên khi nào xác định sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Đình H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/6/2017.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong, bên ngoài ghi ký hiệu số vụ: 290/MT-PC54 (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 02 (hai) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Sony màu trắng XPeria.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/11/2017 và ủy nhiệm chi số 72 lập ngày 31/10/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo; người có QL&NVLQ;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thanh Thủy

